

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **69** / 2023/ HSST.
Ngày 28 tháng 9 năm 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà *Nguyễn Thị Thu Hương*

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông *Nguyễn Sỹ Nghị*

2. Bà *Lê Thị Thúy Hằng*

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa bà *Hoàng Thị Lan* - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - Tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn - Tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa bà *Nguyễn Thị Thùy Linh* - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - Nghệ An xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2023/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/ QĐXXST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Lê Minh Đ.** Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 28 tháng 02 năm 1985 tại huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An; Nơi cư trú: làng M, xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông: Lê Minh T (Đã chết) và bà: Bùi Thị Đ, sinh năm: 1957; Vợ: Lê Thị T, sinh năm: 1987 (Đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 20/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Ngày 23/7/2019, Lê Minh Đ bị TAND huyện Nghĩa Đàn xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nghĩa Đàn. Có mặt tại phiên tòa

2. **Nguyễn Văn T.** Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15 tháng 9 năm 1993 tại huyện Nghĩa Đàn, Nghệ An; Nơi cư trú: xóm M, xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thổ; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1965 (Đã chết) và bà: Trần Thị N, sinh năm: 1965; Vợ: Ngân Thị O, sinh năm: 1999; Con: Có 01 con, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nghĩa Đàn. Có mặt tại phiên tòa

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Ngân Văn H - sinh năm 1971

Trú tại: xóm H - xã Nghĩa L - huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: ông Ngô Văn T, sinh năm 1985. Trú tại: xóm N - xã Nghĩa H - huyện Nghĩa Đàn- tỉnh Nghệ An. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn Tâm, sinh năm 1993, trú tại xóm M, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đàn có quen biết với Lê Minh Đ, sinh năm 1985, trú tại làng M, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đàn đều là đối tượng nghiện chất ma túy (Heroine). Vào khoảng 11 giờ ngày 06/6/2023, Nguyễn Văn T điều khiển xe máy nhãn hiệu Magic 110, màu đỏ đen, mang BKS 37Z1 - 0180 đến nhà Lê Minh Đ chơi. Ngồi chơi được một lúc, Nguyễn Văn T rủ Lê Minh Đ góp tiền đi mua ma túy về sử dụng thì Đ đồng ý. Sau đó, Đ điều khiển chiếc xe máy nêu trên chở T đi lên khu vực thị trấn Q, huyện Quỳnh Hợp để tìm mua ma túy. Tại đây, T góp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và Đ góp 100.000 (Một trăm nghìn) đồng để mua ma túy nhưng không mua được. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Lê Minh Đ nói T đứng đợi ở khu vực cầu tràn thuộc xã C, huyện Quỳnh Hợp rồi cầm 300.000 đ (Ba trăm nghìn) đồng vừa góp được điều khiển chiếc xe máy một mình đi tìm mua ma túy. Lê Minh Đ đi đến khu vực phía sau chợ thị trấn Q, huyện Quỳnh Hợp thì gặp một người đàn ông lạ mặt, khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1,65 mét, dáng người gầy, mặc áo dài tay màu vàng, quần dài tối màu, thấy người này giống người nghiện ma túy nên Đ đã đi đến để nói chuyện. Quá trình nói chuyện, biết người này có bán ma túy (Heroine) nên Đ đã hỏi mua 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng thì người này đồng ý. Đ đưa cho người này số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, gồm 01 (Một) tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và 01 (Một) tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng thì người đó cầm lấy tiền rồi nói Đ đứng đợi. Sau đó, người đàn ông này điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng rồi đi (Đ không nhớ biển số). Khoảng 01 (Một) giờ sau thì người đó quay lại và đưa cho Đ 01 (Một) gói nilon trong suốt, bên trong

là lớp giấy bạc màu vàng. Đ mở ra thấy bên trong có chứa Heroine nên đã cầm gói ma túy tại lòng bàn tay phải và điều khiển xe máy đến đón T. Sau đó, T điều khiển chiếc xe máy mang BKS 37Z1- 0180 chở Đ đi về huyện Nghĩa Đàn để tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi T chở Đ đi trên Quốc lộ 48E, đoạn qua xóm N, xã Nghĩa H, huyện Nghĩa Đàn thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Khi thấy lực lượng Công an thì T đã dừng xe và bị bắt giữ, còn Đ nhảy xuống xe để bỏ chạy về phía sau khoảng 30 mét thì ném gói ma túy vừa mua được từ trong lòng tay phải xuống mép bên trái đường Quốc lộ 48E theo hướng từ xã Nghĩa H đi xã Nghĩa T, huyện Nghĩa Đàn. Ngay sau đó, Lê Minh Đ đã bị lực lượng Công an khống chế, bắt giữ và đưa Đ đến nhặt gói ma túy mà Đ vừa ném xuống. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa Nguyễn Văn T, Lê Minh Đ cùng tang vật về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại xác định toàn bộ gói nilon có khối lượng cả bì là 0,26g (không phải hai mươi sáu gam), sau khi loại bỏ bao bì, số chất bột màu trắng trong gói nilon có khối lượng 0,15g (Không phải mười lăm gam). Hội đồng lấy mẫu 0,08g (Không phải không tám gam) gửi giám định, số vật chứng còn lại 0,07g (Không phải không bảy) được niêm phong chờ xử lý.

Tại bản Kết luận giám định số: 608/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 12/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lê Minh Đ gửi đến giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột màu trắng (01 gói) thu giữ của Lê Minh Đ có khối lượng là 0,15g (không phải mười lăm gam).

Bản cáo trạng số 70/2023/VKS - HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn truy tố các bị cáo Lê Minh Đ và Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Minh Đ từ 15 đến 18 tháng tù; Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn T từ 12 đến 15 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: đề nghị hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; Về vật chứng vụ án đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu đưa đi giám định; Về án phí đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật hình sự; Nghị

quyết 326/2016 UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo không có tranh luận gì và nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là vào trưa ngày 06/6/2023, Nguyễn Văn T rủ Lê Minh Đ góp chung tiền để đi mua ma túy về cùng sử dụng. Cả hai điều khiển xe máy nhãn hiệu Magic 110, màu đỏ đen, mang BKS 37Z1- 0180 mượn của anh Ngân Văn H lên khu vực thị trấn Q, huyện Quỳnh Hợp rồi T góp 200.000 đồng, Đ góp 100.000 đồng để mua ma túy. Sau một lúc không mua được ma túy nên Đ nói T đứng đợi ở khu vực cầu tràn thuộc xã C, huyện Quỳnh Hợp rồi một mình Đại điều khiển xe máy đi tìm mua ma túy. Tại khu vực chợ thị trấn Q, Đ gặp và mua của một người đàn ông lạ mặt, không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể 01 (Một) gói ma túy Heroine với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ cầm gói ma túy vừa mua được quay lại đón T để đi về huyện Nghĩa Đàn tìm nơi sử dụng. Khi T đang điều khiển xe máy chờ Đ đi trên Quốc lộ 48E, đoạn qua xóm N, xã N, huyện Nghĩa Đàn thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn phát hiện bắt quả tang, thu giữ gói ma túy trên. Quá trình điều tra, xác định số ma túy Heroine thu giữ của Nguyễn Văn T và Lê Minh Đ có khối lượng 0,15 (không phải mười lăm) gam.

[3] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, đặc điểm vật chứng thu giữ được, lời khai của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện rõ các bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,15g (không phải mười lăm gam) ma túy (hêrôin). Như vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ Luật hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn truy tố là có căn cứ.

[4] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về chất gây nghiện, gây tác hại cho sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù các bị cáo ý thức được tác hại và các quy định nghiêm cấm của Nhà Nước nhưng do thiếu rèn luyện đã sa vào tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bố của bị cáo Lê Minh Đ được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở xem xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội đồng thời nhằm răn đe và giáo dục chung trong toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hội đồng xét xử thấy rằng bản thân các bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: xét số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu đưa đi giám định đây là vật chứng vụ án cấm tàng trữ lưu hành nên áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Magic 110, màu đỏ đen, biển kiểm soát 37Z1- 0180 là xe của anh Ngân Văn H cho bị cáo mượn nhưng anh H không biết bị cáo dùng để đi mua ma túy về sử dụng nên cơ quan Công an huyện Nghĩa Đàn đã trả lại cho anh Ngân Văn H là phù hợp với quy định của pháp luật nên hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về án phí: buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố các bị cáo Lê Minh Đ và Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Minh Đ 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 06 tháng 06 năm 2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 06 tháng 06 năm 2023.

- Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự tuyên bố tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu đưa đi giám định (đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn và cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn ngày 11 tháng 9 năm 2023).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngân Văn H được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Công an huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Thông báo cho UBND cấp xã (phường) nơi bị cáo cư trú được biết;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương